

Bản án số: 104/2021/DS-ST  
Ngày: 07/9/2021  
Về việc “*Tranh chấp hợp đồng  
tín dụng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Ngọc Thanh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Sỹ Phác và ông Nguyễn Duy Chân;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Kim Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil;.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2021/TLST-DS ngày 31/3/2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-DS ngày 20/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2021/QĐST-DS ngày 10/8/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại A;

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Thanh T – Chức vụ: Tổng Giám đốc:

Địa chỉ trụ sở chính: Số 130 P, phường 3, quận Nh, H phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Đào Văn S - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại A - Chi nhánh Đăk Nông (theo văn bản ủy quyền số 687/QĐ-DAB-PC ngày 14-4-2016).

*Người đại diện theo ủy quyền lại:* Ông Nguyễn Quang M - Chức vụ: Nhân viên Khách hàng cá nhân Ngân hàng Thương mại A - Chi nhánh Đăk Nông (theo văn bản ủy quyền thường xuyên số 01/QĐ-DNG1 ngày 31/3/2021) – Có mặt;

Địa chỉ: Số 199 Ng, thị trấn Đ, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh – Điều vắng mặt, không có lý do.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông (hiện đang trú tại: Thôn Đức B, xã M, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

- Theo đơn khởi kiện ngày 01/3/2021 và lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trong quá trình giải quyết, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm ông Nguyễn Quang M trình bày: Ngày 20/11/2019, giữa Ngân hàng Thương mại

A - Chi nhánh Đắk Nông với ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh có ký hợp đồng tín dụng số N.0820/119 vay Ngân hàng số tiền 500.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, tiền gốc trả vào ngày 20/11/2020, lãi suất 11%/01 năm, lãi suất quá hạn gấp 150% lãi suất trong hạn.

Về tài sản đảm bảo: Giữa Ngân hàng Thương Mại Đông Á - Chi nhánh Đắk Nông với ông H và bà Kh đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0450/TC19 ngày 20/11/2019 thỏa thuận thế chấp tài sản gồm: Đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 257, tờ bản đồ số 24 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714290 ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 14758,0m<sup>2</sup> tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 173, tờ bản đồ số 25 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714292 ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 1.259m<sup>2</sup> tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 258, tờ bản đồ số 24 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714291 cấp ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 6462m<sup>2</sup> tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Quá trình thực hiện hợp đồng khi đến hạn thanh toán thì ông H và bà Kh đã trả số tiền lãi là 27.450.000 đồng. Khi đến hạn thanh toán tiền gốc thì ông bà không thực hiện nghĩa vụ như cam kết. Do đó, Ngân hàng Thương mại A – Chi nhánh Đắk Nông yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 07/9/2021 là 593.474.658 đồng (*Năm trăm chín mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi tư nghìn, sáu trăm năm mươi tám đồng đồng*), trong đó tiền vay gốc là 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*), nợ lãi trong hạn là 27.700.685 đồng (*Hai mươi bảy triệu, bảy trăm nghìn, sáu trăm tám mươi lăm đồng*) và nợ lãi quá hạn là 65.773.973 đồng (*Sáu mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng*) theo Hợp đồng tín dụng số N.0820/119, ngày 20/11/2019.

Yêu cầu ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh phải tiếp tục chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng. Trong trường hợp bị đơn không thực hiện đúng việc trả nợ thì yêu cầu Tòa án cho kê biên, phát mãi các tài sản của ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh để thu hồi nợ.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Kh trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Bà Kh thừa nhận vào ngày 20/11/2019, bà và ông Nguyễn Quý H có vay Ngân hàng Thương mại A - Chi nhánh Đắk Nông số tiền 500.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số N.0820/119, thời hạn vay 12 tháng, mục đích ông, bà vay tiền là để đầu tư sản xuất nông nghiệp. Do điều kiện kinh doanh khó khăn nên khi đến hạn thanh toán thì ông bà chỉ mới trả được cho Ngân hàng số tiền lãi là 27.450.000 đồng. Nay đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại A – Chi nhánh Đắk Nông thì bà Kh thừa nhận nợ và đồng ý trả nợ. Trường hợp không

trả được nợ thì bà Kh đồng ý giao tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo đảm nghĩa vụ trả nợ.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Quý H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh hoặc có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, người được ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn phải thanh toán nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, bị đơn phải tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận cho đến khi trả xong toàn bộ nợ, trường hợp bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 157 và 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng các Điều 317, 322, 323, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông H và bà Kh phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại A – Chi nhánh Đắk Nông tổng số tiền 593.474.658 đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 07/9/2021) và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ. Trường hợp ông H và bà Kh không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ thì đề nghị xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo cho việc thu hồi nợ. Về án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ buộc bị đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, hiện đang trú tại thôn Đức B, xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3]. Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông H và bà Kh theo đúng quy định. Tuy nhiên, ông H và bà Kh vẫn cố tình vắng mặt lần thứ hai. Do đó, việc xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa là đảm bảo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Về hợp đồng tín dụng: Ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh vay vốn tại Ngân hàng Thương mại A – chi nhánh Đắk Nông theo hợp đồng tín dụng số N.0820/119, vay số tiền 500.000.000 đồng, lãi suất cho vay 11% một năm, thời hạn cho vay là 12 tháng; lãi suất quá hạn gấp 150 % lãi suất trong hạn. Như vậy, việc giao kết hợp đồng tín dụng giữa các bên là có thật, nội dung thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng khi đến hạn thanh toán thì ông H và bà Kh đã đóng số tiền lãi là 27.450.000 đồng. Vì vậy, ông, bà đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ kể từ ngày 20/11/2020 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng. Do đó, Ngân hàng Thương mại A – chi nhánh Đắk Nông khởi kiện yêu cầu ông H và bà Kh phải thanh toán toàn bộ số nợ là có căn cứ, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán số nợ gốc là 500.000.000 đồng.

[2.2]. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về lãi suất, Hội đồng xét xử xét thấy: Nội dung thỏa thuận về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, lãi phạt chậm trả giữa Ngân hàng với ông H và bà Kh theo hợp đồng tín dụng, đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ là phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước về việc cho vay của các tổ chức tín dụng tại Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, phù hợp với các quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông H và bà Kh phải thanh toán số tiền lãi trong hạn 27.700.685 đồng và số tiền lãi quá hạn 65.773.973 đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 07/9/2021). Ông H và bà Kh phải tiếp tục phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ kể từ ngày 08/9/2021 cho đến khi trả xong nợ.

[2.3]. Đối với tài sản thế chấp:

[2.3.1]. Hiệu lực của hợp đồng thế chấp: Để đảm bảo cho các khoản vay giữa Ngân hàng Thương mại A – chi nhánh Đắk Nông với ông H và bà Kh đã ký hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K.0450/TC19 ngày 20/11/2019, thỏa thuận thế chấp các tài sản gồm: Đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 257, tờ bản đồ số 24 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714290 ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 14758,0m<sup>2</sup>; tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 173, tờ bản đồ số 25 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714292 ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 1.259m<sup>2</sup>; tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 258, tờ bản đồ số 24 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714291 ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 6462,0m<sup>2</sup>; tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cùng các tài sản là công trình xây dựng, vật phụ, hoa lợi, lợi tức và các quyền phát sinh từ tài sản, để đảm bảo cho việc thực hiện

nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số N.0820/119, ngày 20/11/2019. Xét thấy, Hợp đồng thế chấp được lập đúng hình thức, nội dung và có đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định pháp luật nên có hiệu lực pháp luật.

[2.3.2]. Về xử lý tài sản thế chấp: Tại điểm c khoản 1 Điều 7 của các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, các bên thỏa thuận về các trường hợp Ngân hàng Thương mại A - chi nhánh Đắk Nông được xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong đó xác định rõ “ *Bên thế chấp vi phạm hợp đồng tín dụng và ngân hàng đánh giá việc xử lý tài sản thế chấp là cần thiết để thu hồi nợ.....* ”. Như vậy, nếu ông H và bà Kh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo theo nội dung các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng ủy quyền, các hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, các văn bản thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nêu trên.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên toà là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4]. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại A - Chi nhánh Đắk Nông 4.000.000 đồng Ngân hàng đã nộp trong quá trình giải quyết vụ án.

[5]. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 299, Điều 317, Điều 319, Điều 320, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đăng ký biên pháp bảo đảm; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại A - chi nhánh Đắk Nông về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đối với bị đơn ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh.

Buộc ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại A - chi nhánh Đắk Nông số tiền 593.474.658 đồng (*Năm trăm chín mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi tư nghìn, sáu trăm năm mươi tám đồng đồng*), trong đó tiền vay gốc là 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*), nợ lãi trong hạn là 27.700.685 đồng (*Hai mươi bảy triệu, bảy trăm nghìn, sáu trăm tám mươi lăm đồng*) và nợ lãi quá hạn là

65.773.973 đồng (*Sáu mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng*) tính đến ngày 07/9/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/9/2021) ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất được thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số N.0820/119, ngày 20/11/2019 cho đến khi ông H và bà Kh trả xong nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay. Trường hợp ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại A - chi nhánh Đắk Nông có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp gồm: Đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 257, tờ bản đồ số 24 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714290 ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 14758,0m<sup>2</sup>; tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 173, tờ bản đồ số 25 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714292 ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 1.259m<sup>2</sup>; tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 258, tờ bản đồ số 24 do Ủy ban nhân dân huyện Đắk Mil cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BU 714291 ngày 06/9/2014 mang tên ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh, diện tích 6462,0m<sup>2</sup>; tọa lạc tại xã M, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông cùng các tài sản là công trình xây dựng, vật phụ, hoa lợi, lợi tức và các quyền phát sinh từ tài sản, để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng số N.0820/119, ngày 20/11/2019.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại A- Chi nhánh Đắk Nông số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Quý H và bà Nguyễn Thị Kim Kh phải chịu 27.739.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi chín nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại A – chi nhánh Đắk Nông số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.010.000 đồng (*Mười ba triệu, không trăm mười nghìn đồng*) theo biên lai số 0004954 ngày 30/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

*Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành*

*án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Trương Ngọc Thanh**